

SAI GON hotel

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
41-47 ĐÔNG DƯ, QUẬN 1, TP. HỒ CHÍ MINH**



MỤC LỤC



I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin công ty:	2
2. Thông tin tổ chức niêm yết:	2
3. Ngành nghề kinh doanh chính:.....	2
4. Mô hình về quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:.....	3
5. Định hướng và chiến lược phát triển:	6
6. Các rủi ro:.....	7
II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023:	8
1. Kết quả kinh doanh:	8
2. Tổ chức và nhân sự:.....	9
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:.....	10
4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính:	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:.....	11
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	13
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:	13
2. Cổ tức năm 2023:.....	13
3. Tình hình đầu tư chứng khoán:	13
4. Công cụ quản lý chi phí:	13
5. Công tác tiếp thị – quảng bá thương hiệu:	14
6. Các chỉ tiêu tài chính qua các năm:	14
7. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	14
8. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:.....	15
Không có.....	15
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY: ... 15	
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của công ty:.....	15
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty: 15	
3. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023:	15
4. Định hướng của Hội đồng Quản trị về hoạt động công ty:	15
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:	16
1. Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị và cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2023:	16
2. Ban Kiểm soát:	17
3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:	19
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:	19
<input type="checkbox"/> Ý kiến của Kiểm toán viên:.....	19
<input type="checkbox"/> Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: (Phụ lục đính kèm)	20

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin công ty:

Tọa lạc vị trí trung tâm Thương mại và Du lịch của Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập từ năm 1968 với tên gọi ban đầu là “PENINSULA HOTEL”.

Năm 1993, khách sạn được đổi tên “KHÁCH SẠN SÀI GÒN”, được thành lập theo Quyết định số 88/QĐ-UB ngày 11 tháng 03 năm 1993 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh.

Năm 1997, Công ty thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 213/QĐ-UB-KT do Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố ban hành và hoạt động cho đến nay.

- Tên đầy đủ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
- Tên giao dịch: KHÁCH SẠN SÀI GÒN (Saigon Hotel)
- Địa chỉ: 41 – 47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84-028) 38299 734
- Website: www.saigonhotel.com.vn
- Email: info@saigonhotel.com.vn

2. Thông tin tổ chức niêm yết:

- Mã cổ phiếu: SGH
- Số cổ phiếu lưu hành: 12.364.100 cổ phiếu
- Vốn điều lệ: 123.641.000.000 đồng
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Lịch sử cổ phiếu niêm yết:
 - Ngày 19/07/2001: cổ phiếu SGH được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Ngày 09/07/2009: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã chấp thuận về nguyên tắc cho Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn được niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
 - Ngày 30/07/2009: cổ phiếu SGH chứng thực giao dịch tại sàn HNX Hà Nội cho đến nay.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300850255, đăng ký lần đầu ngày 12/4/1994 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp, thay đổi lần thứ 15 ngày 29 tháng 08 năm 2022.

3. Ngành nghề kinh doanh chính:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bao gồm:

- Kinh doanh phòng nghỉ, văn phòng cho thuê;
- Kinh doanh ăn uống và vũ trường;
- Thu đổi ngoại tệ cho khách;
- Dịch vụ vui chơi giải trí, bán hàng lưu niệm dịch vụ phòng họp cho khách tại khách sạn;
- Vận chuyển khách du lịch; dịch vụ vận tải khách bằng ô tô theo hợp đồng;

- Kinh doanh Karaoke;
- Dịch vụ xoa bóp, xông hơi;
- Mua bán rượu;
- Dịch vụ giặt, ủi, hấp.

4. Mô hình về quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Quản trị Công ty: Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành. Theo đó, Công ty có hệ thống quản lý điều hành như sau:

4.1 Đại hội đồng Cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng Cổ đông có quyền và nhiệm vụ như sau:

- Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty; Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị.
- Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.
- Quyết định thành viên Hội đồng Quản trị.
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, thông qua việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Giám đốc.
- Quyết định bộ máy tổ chức của công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

4.2 Hội đồng Quản trị:

Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra với nhiệm kỳ 05 (năm) năm. Hội đồng Quản trị quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng Cổ đông.

Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị gồm 05 (năm) thành viên:

- Từ năm 2013 đến 20/04/2016:
 - Ông Trần Huy Thăng : Chủ tịch
 - Ông Richard Duncan : Thành viên
 - Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
 - Ông Kim Anders Odhner : Thành viên
 - Ông Nguyễn Văn Tân : Thành viên
- Từ 20/04/2016 đến 28/07/2016:
 - Ông Trần Huy Thăng : Chủ tịch
 - Ông Lý Chánh Đạo : Thành viên
 - Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
 - Ông Chung Hán Lương : Thành viên
 - Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên
- Từ 28/07/2016 đến 31/12/2016:
 - Ông Lý Chánh Đạo : Chủ tịch (thay cho Ông Trần Huy Thăng nghỉ hưu)

- Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương : Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên
- Từ 16/01/2017 đến 30/07/2020:
 - Ông Phạm Thanh Bình : Chủ tịch (thay cho Ông Lý Chánh Đạo)
 - Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
 - Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
 - Ông Chung Hán Lương : Thành viên
 - Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên
- Từ 30/07/2020 đến 30/12/2021:
 - Ông Phạm Thanh Bình : Chủ tịch
 - Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
 - Bà Tạ Thị Tuyết Mai : Thành viên
 - Ông Chung Hán Lương : Thành viên
 - Bà Phan Ngọc Bích : Thành viên
- Từ 31/12/2021 đến 16/08/2022:
 - Ông Phạm Thanh Bình : Chủ tịch
 - Ông Nguyễn Đường Giang : Thành viên
 - Bà Tạ Thị Tuyết Mai : Thành viên
 - Ông Chung Hán Lương : Thành viên
 - Bà Phan Ngọc Bích : Thành viên
- Từ 17/08/2022 đến nay:
 - Ông Nguyễn Đường Giang : Chủ tịch
 - Ông Phạm Thanh Bình : Thành viên
 - Bà Tạ Thị Tuyết Mai : Thành viên
 - Ông Trần Tiến : Thành viên
 - Bà Phan Ngọc Bích : Thành viên

Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động của Giám đốc công ty và những cán bộ quản lý khác trong công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị được quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty gồm:

- Quyết định kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm.
- Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc công ty.
- Quyết định cơ cấu tổ chức của công ty.
- Giải quyết các khiếu nại của công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục

pháp lý đối với cán bộ quản lý đó. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức.

- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục xin ý kiến cổ đông thông qua các vấn đề quan trọng.
- Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể công ty.
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

4.3 Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn do Đại hội đồng Cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Quyền nhiệm vụ của Ban Kiểm soát như sau:

- Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán thống kê và lập Báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 06 tháng và hằng năm của Công ty, báo cáo công tác quản lý của Hội đồng Quản trị.
- Kiến nghị Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng Cổ đông có các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

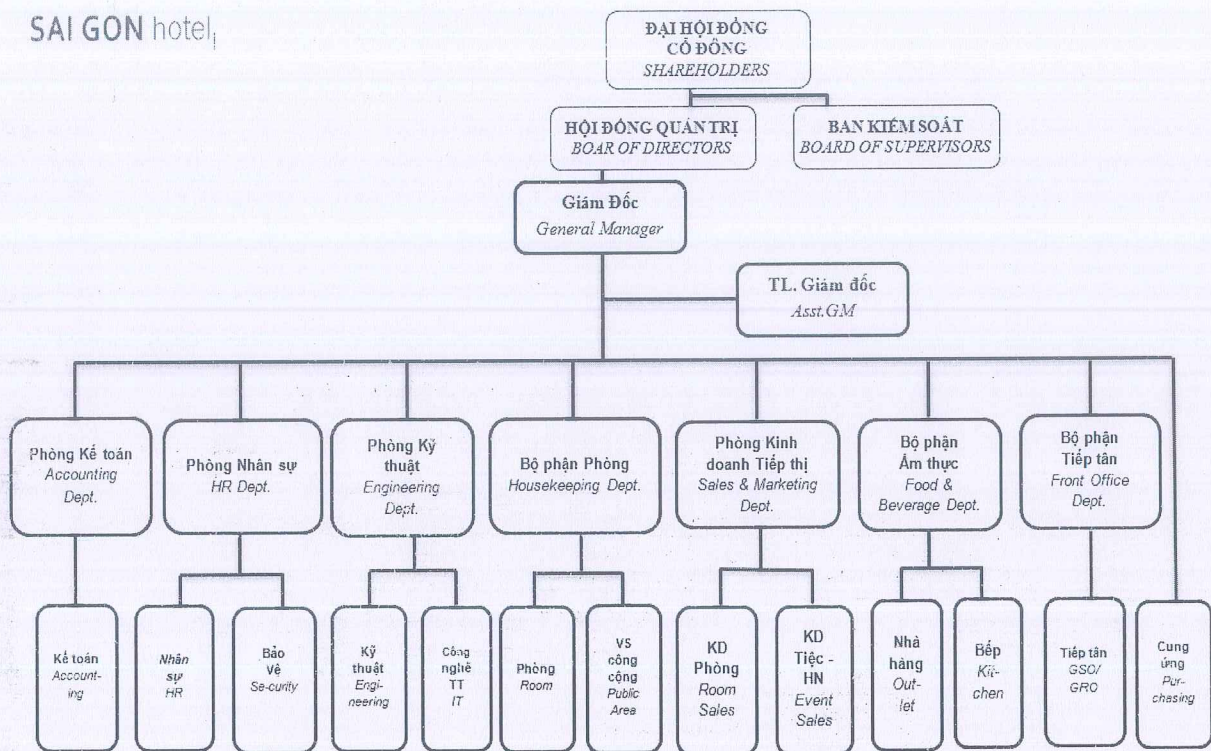
4.4 Giám đốc Công ty:

Là người đại diện pháp luật, điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty đã được Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
 - Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế, dân sự và các hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
 - Đại diện công ty trước pháp luật, đại diện công ty trong các tranh chấp có liên quan đến công ty.
 - Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- Các công ty con, công ty liên kết: chưa phát sinh.

4.5 Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn

SAI GON hotel



5. Định hướng và chiến lược phát triển:

Trong một môi trường kinh doanh luôn biến động, từ thị trường khách lưu trú đến số lượng cung phòng ngủ và các dịch vụ ẩm thực, hội nghị trong khu vực thay đổi theo chiều hướng tăng dần hàng năm, để tồn tại và phát triển bền vững thì việc định hướng chiến lược kinh doanh là một trong những vấn đề then chốt. Theo đó, chiến lược phát triển trung và dài hạn cụ thể:

- Thương hiệu: luôn giữ vững uy tín với khách hàng và các đối tác. Khẳng định thương hiệu trong lòng khách hàng về chất lượng sản phẩm, dịch vụ và tiêu chuẩn phục vụ tương ứng với tiêu chuẩn khách sạn. Bố trí cơ cấu tổ chức công ty hợp lý để phát huy tối đa hiệu quả nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt nhu cầu thị trường và tối đa hiệu quả kinh doanh.
- Thị trường mục tiêu: tận dụng lợi thế về vị trí tọa lạc ngay tại trung tâm thành phố để thu hút đa dạng các đối tượng khách hàng từ khách công ty, khách thương nhân, khách du lịch, khách nghỉ dưỡng và khách chuyển tiếp đến các tỉnh thành khác thông qua thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh khai thác tối đa công suất của dịch vụ lưu trú, chú trọng phát triển tiềm năng mảng kinh doanh dịch vụ ăn uống, dịch vụ tổ chức hội nghị, tiệc phục vụ tại chỗ và cả bên ngoài
- Chất lượng sản phẩm, dịch vụ: chú trọng nâng cao và nâng tầm chất lượng sản phẩm, dịch vụ, lấy đó làm mục tiêu phấn đấu nhằm xây dựng tư duy, thói quen tốt trong cung cách phục vụ khách tại doanh nghiệp. Thường xuyên cập nhật xu hướng phát triển dịch vụ lưu trú và dịch vụ ẩm thực trên thị trường trong và ngoài

nước để áp dụng kịp thời và tạo sự khác biệt đối với sản phẩm, dịch vụ của khách sạn so với các đối thủ cạnh tranh cùng cấp trên thị trường.

- Quảng bá, tiếp thị: tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá chiều sâu nhằm duy trì và định vị thương hiệu khách sạn trên thị trường. Theo đó, tận dụng lợi thế và ưu điểm của các kênh truyền thông online, mạng xã hội.
- Quy trình quản lý: xây dựng hoàn chỉnh Bộ quy trình quản lý theo tiêu chuẩn 3 sao và quy trình đánh giá kết quả công việc để đánh giá hiệu quả thực hiện công việc của các bộ phận, phòng ban và tất cả nhân viên.

Mục tiêu phát triển bền vững đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty:

- Chia sẻ trách nhiệm bằng việc đóng góp hỗ trợ chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn của nhân viên trong công ty và tài trợ cho các hoạt động do chính quyền địa phương và các tổ chức, cơ quan phát động.
- Trong quá trình hoạt động kinh doanh, công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường như: hệ thống xử lý nước thải, báo cáo định kỳ công tác giám sát môi trường và thu gom chất thải nguy hại ...
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở trong công ty; tham gia các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng thực hiện trên nguyên tắc thường xuyên, lâu dài và trực tiếp.
- Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động trong công ty.

6. Các rủi ro:

Rủi ro tín dụng: rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Rủi ro cạnh tranh: các khách sạn cùng đẳng cấp trong cùng khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh liên tục được đầu tư xây dựng mới, nâng cấp tiện nghi, cơ sở vật chất và mở rộng hệ thống, giá cả cạnh tranh linh động, đây là rủi ro lớn đối với thị phần khách của khách sạn.

Rủi ro về giá hàng hóa: công ty mua nguyên vật liệu, nhiên liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, nhiên liệu, hàng hóa ... đầu vào.

Rủi ro từ nguồn nhân lực: Sau đại dịch nguồn nhân lực gần như đứt gãy hoàn toàn. Thực tế, lao động ngành không chỉ thiếu mà còn suy giảm mạnh về chất lượng. Bên cạnh đó, cơ cấu nhân sự cũng chưa đồng bộ, thiếu trầm trọng nhân lực có chuyên môn cao. Việc tuyển dụng và giữ chân lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề phù hợp với yêu cầu và tiêu chuẩn phục vụ của khách sạn tại khu vực trung tâm ngày càng khó khăn do chi phí lao động có xu hướng tăng cũng như chính sách thu hút nguồn nhân lực giỏi, được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm làm việc của các đối thủ cạnh tranh.

Rủi ro từ tình hình dịch bệnh, bất ổn chính trị trên thế giới:

Cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine: liên tục diễn ra đã khiến một trong những thị trường lớn, quen thuộc bị ảnh hưởng. Giá nhiên liệu tăng cao liên tục đã gây áp lực chi phí lên hoạt động các hãng hàng không rất nặng nề. Các đường bay và chuyến bay quốc tế chưa phục hồi như giai đoạn trước dịch dẫn đến lượng vé khan hiếm, khiến giá vé một số đường bay thậm chí đắt gấp đôi so với thời điểm trước dịch, ảnh hưởng đến lựa chọn của khách.

Ảnh hưởng của dịch Covid-19 trên bình diện quốc tế, thu nhập của người dân bị tác động lớn, giá lương thực, thực phẩm, nhiên liệu tăng cao, tỷ lệ lạm phát đang tăng mạnh trên thế giới nên người dân có xu hướng thắt chặt chi tiêu, tiết giảm nhu cầu không cần thiết trong đó có nhu cầu du lịch quốc tế. Điều này cũng sẽ ảnh hưởng hoạt động kinh doanh của công ty.

Các rủi ro khác: như rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư. Tuy nhiên, các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023:

1. Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	
		Số tiền	%/KH
I. Doanh thu	36.000.000.000	42.228.619.078	117,30%
Doanh thu kinh doanh	36.000.000.000	42.228.619.078	117,30%
+ Phòng ngủ	19.950.841.000	24.703.864.767	123,82%
+ Nhà hàng	5.813.000.000	6.658.918.800	114,55%
+ Phòng hội nghị	1.800.000.000	2.303.395.321	127,97%
+ Cho thuê mặt bằng	6.249.159.000	6.249.159.092	100,00%
+ Khác	700.000.000	617.339.175	88,19%
+ Doanh thu phí phục vụ	1.487.000.000	1.695.941.923	114,05%
II. Chi phí	31.639.000.000	31.392.708.458	99,22%
-Nguyên vật liệu	2.656.000.000	2.870.114.499	108,06%
-Nhân công	14.594.000.000	14.373.264.311	98,49%
(Trong đó: Lương)	11.000.000.000	11.916.666.666	108,33%
-Vật liệu phụ	650.000.000	519.857.177	79,98%
-Phân bổ CCDC	700.000.000	400.369.573	57,20%
-Khấu hao TSCĐ	2.775.000.000	2.716.567.316	97,89%
-Dịch vụ mua ngoài + bằng tiền khác	6.740.000.000	7.121.175.099	105,66%
-Chi phí phí phục vụ	1.487.000.000	1.695.941.923	114,05%
-Tiền thuê đất	2.037.000.000	1.695.418.560	83,23%
III. Chênh lệch (I - II)	4.361.000.000	10.835.910.620	248,47%

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	
		Số tiền	%/KH
IV. Hoat động tài chính	9.995.000.000	10.925.881.580	109,31%
Trả lãi vay			
V. Thu nhập khác	(155.000.000)	51.129.616	-32,99%
VI. Lợi nhuận trước thuế (III+IV+V)	14.201.000.000	21.812.921.816	153,60%
Lợi nhuận kinh doanh (VI-LN PPV)	12.714.000.000	20.116.979.893	158,23%
Lợi nhuận phí phục vụ	1.487.000.000	1.695.941.923	114,05%
VII. Khấu hao + Lãi vay + Lợi nhuận trước thuế	16.976.000.000	24.529.489.132	144,50%
VIII. Thuế Thu nhập DN	2.906.600.000	4.392.503.536	151,12%
IX. Lợi nhuận sau Thuế TNDN	11.294.400.000	17.420.418.280	154,24%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban Điều hành:

▪ **Bà Phan Ngọc Bích: Thành viên HĐQT-Giám đốc Công ty, Giới tính: Nữ**

+ Ngày tháng năm sinh: 01/06/1985

+ CCCD số: 079185009035 cấp ngày 13/01/2022 tại: Cục Cs QLHC về TTXH

+ Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh

+ Địa chỉ thường trú: số 01 Phan Kế Bích, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

+ Trình độ văn hóa: 12/12

+ Trình độ học vấn: Cử nhân Kế toán

+ Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: không

+ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không

+ Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: không

+ Các khoản nợ đối với công ty: không

+ Hành vi vi phạm pháp luật: không

+ Thù lao và các lợi ích liên quan với công ty: được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.

▪ **Bà Nguyễn Hoàng Thoa: Kế toán trưởng, Giới tính: Nữ**

+ Ngày tháng năm sinh: 30/6/1982

+ CCCD số: 079182026925 cấp ngày 10/5/2021 tại CCs QLHC về TTXH

+ Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh

+ Địa chỉ thường trú: 39/9 Đặng Thuỳ Trâm, Phường 13, Quận Bình Thạnh TP.HCM

+ Trình độ văn hóa: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng, Cử nhân Kế toán

+ Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: không

+ Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không

- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không
- + Các khoản nợ đối với công ty: không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: không
- + Thù lao và các lợi ích liên quan với công ty: được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.

2.2 Những thay đổi trong Ban Điều hành: Không có

2.3 Số lượng cán bộ Công nhân viên đang làm việc tính đến thời điểm ngày 31/12/2023: 75 lao động.

2.4 Về các chính sách, chế độ đối với người lao động:

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ cho người lao động cũng như luôn tuân thủ các chế độ báo cáo đối với cơ quan quản lý lao động theo quy định, đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp ốm đau, thai sản cho lao động nữ Đồng thời, công ty cũng thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo Luật lao động, Luật bảo hiểm xã hội cụ thể như: ký hợp đồng lao động, bố trí hợp lý thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, nghỉ lễ, nghỉ phép, phụ cấp ca đêm và các chế độ, chính sách khác đối với lao động nữ ...

Các chế độ phúc lợi khác bao gồm: khám sức khỏe định kỳ; trang bị đồng phục làm việc; thưởng các dịp lễ tết, thưởng theo hiệu quả kinh doanh cuối năm; chi các khoản trợ cấp khác như: trợ cấp khó khăn, trợ cấp công tác phí cho các đối tượng có liên quan ...

Về tiền lương bình quân đạt 8.655.850 đồng/người/tháng, tăng 1.8% so với 2022; thu nhập bình quân đạt 14.768.352 đồng/người/tháng, tăng 2.05% so với 2022.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn: không có.

3.2 Các Công ty con, Công ty liên kết: không có.

4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính:

▪ So sánh kết quả hoạt động kinh doanh năm gần nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu thực hiện	28.079.031.839	42.228.619.078
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	8.917.442.331	10.925.881.580
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.270.186.499	21.761.792.200
Lợi nhuận khác	(55.399.961)	51.129.616
Lợi nhuận kế toán trước thuế	11.214.786.538	21.812.921.816
Lợi nhuận sau thuế	8.946.045.440	17.420.418.280
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	634	1.237

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

▪ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: đồng

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/ Nợ ngắn hạn)	Lần	10,18	10,00
+ Hệ số thanh toán nhanh [(TSNH- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn]	Lần	10,16	9,98
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	9,51	9,80
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	10,50	10,87
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/ HTK bình quân)	Lần	58,27	65,70
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,14	0,20
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	31,86	41,25
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	5,02	9,19
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	4,54	8,29
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	40,14	51,53
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		634	1.237

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần đến ngày 31/12/2023

STT	Cổ phiếu	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng số cổ phần	12.364.100	12.364.100
2	Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.364.100	12.364.100
	2.1 Cổ phiếu phổ thông	12.364.100	12.364.100
	2.2 Cổ phiếu ưu đãi		
3	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.364.100	12.364.100
	3.1 Cổ phiếu lưu hành tự do	12.364.100	12.364.100
	3.2 Cổ phiếu hạn chế theo quy định		
4	Số lượng cổ phiếu giao dịch nước ngoài hoặc bảo trợ phát hành niêm yết tại nước ngoài		

5.2. Cơ cấu cổ đông

▪ Danh sách cổ đông tính đến ngày 31/12/2023:

STT	Phân loại	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng số cổ phần	12.364.100	100,00%
	Trong đó:		
	1.1 Trong nước	12.321.936	99,66%
	1.2 Nước ngoài	42.164	0,34%
2	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên (không tính cổ đông Nhà nước)	1.104.040	8,93%
	Trong đó:		
	2.1 Trong nước	1.104.040	8,93%
	2.2 Nước ngoài	0	0%
3	Cổ đông nhà nước	4.804.100	38,86%
4	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% tổng số cổ phần	5.791.095	46,84%
5	Cổ đông cá nhân	6.412.829	52,16%
	Trong đó:		
	5.1 Trong nước	6.412.829	51,87%
	5.2 Nước ngoài	36.164	0,29%
6	Cổ đông tổ chức	5.915.107	47,84%
	Trong đó:		
	6.1 Trong nước	5.909.107	47,79%
	6.2 Nước ngoài	6.000	0,05%
7	Công đoàn công ty	0	0%
8	Cổ phiếu quỹ	0	0%

▪ Báo cáo số lượng cổ phiếu sở hữu của cổ đông lớn đến ngày 31/12/2023:

STT	Tên Công ty/ Cá nhân sở hữu	Tổng số cổ phần	Tỉ lệ %
1	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV (đại diện cổ đông nhà nước)	4.804.100	38,86%
2	Công ty Cổ phần Bông Sen	1.104.040	8,93%
Tổng cộng:		5.908.140	47,79%

▪ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tổng số cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2023: 12.364.100 cổ phần. Trong đó:

- + Cổ phiếu phổ thông: 12.364.100 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- + Cổ phiếu khác: không có
- + Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không có.

▪ Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

- Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan pháp luật về bảo vệ môi trường và xã hội của công ty:

Công ty nghiêm túc duy trì thực hiện đầy đủ các báo cáo quan trắc môi trường định kỳ mỗi năm; Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép xả nước thải vào hệ thống thoát nước khu vực; quy định an toàn phòng chống cháy nổ; Báo cáo quản lý chất thải vệ sinh môi trường (rác sinh hoạt, rác nguy hại ...).

Ngoài ra, Công ty tuân thủ đúng các quy định về quản lý chất thải nguy hại, phân loại riêng từng loại chất thải, bố trí khu vực riêng để lưu giữ an toàn; theo dõi số lượng chất thải nguy hại phát sinh thực tế, lập chứng từ chất thải nguy hại mỗi lần chuyển giao cho nhà thầu vận chuyển.

Tiêu thụ năng lượng: Công ty có sử dụng bóng đèn LED nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ. Ngoài ra, công ty đã ban hành quy định về việc sử dụng hiệu quả và hợp lý điện năng, nước cấp và quy định cụ thể thời gian bật, tắt các thiết bị tiêu thụ điện tại các khu vực trong toàn khách sạn.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:

Tổng doanh thu thuần	:	42.228.619.078 đồng;
Lợi nhuận trước thuế	:	21.812.921.816 đồng;
Lợi nhuận sau thuế	:	17.420.418.280 đồng;
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	:	1.237 đồng;
Tổng tài sản	:	210.112.520.914 đồng.

2. Cổ tức năm 2023:

Dự kiến mức cổ tức chia cho cổ đông 4,0%/ cổ phần, Công ty sẽ trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

3. Tình hình đầu tư chứng khoán:

Tại thời điểm ngày 31/12/2023, số lượng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Phương Đông mà Công ty đang nắm giữ là 1.698.819 cổ phiếu, tương ứng với tỷ lệ sở hữu là 0,0827%. Công ty xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư này dựa vào giá trị thị trường giao dịch trên sàn HOSE tại ngày 29/12/2023 là ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm lập báo cáo tài chính năm.

4. Công cụ quản lý chi phí:

Giảm tối đa chi phí quản lý bằng việc phân bổ chi phí theo định mức, tăng sức cạnh tranh, tăng lợi nhuận.

Luôn đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới vào trong công tác quản lý điều hành, đầu tư mua sắm trang thiết bị, công cụ dụng cụ nhằm gia tăng hiệu suất và tiết giảm chi phí kinh doanh.

5. Công tác tiếp thị – quảng bá thương hiệu:

Triển khai thường xuyên các hoạt động quảng bá, tiếp thị thông qua các kênh truyền thông, đặc biệt là tận dụng công cụ digital marketing, social media, website và các kênh bán hàng online với chi phí thấp nhưng mang lại hiệu quả cao đối với tăng cường nhận diện hình ảnh, thương hiệu của khách sạn, gia tăng uy tín đối với khách hàng và hỗ trợ hiệu quả, nhanh chóng cho công tác kinh doanh. Tăng cường quan hệ cổ đông và các công tác đối ngoại.

6. Các chỉ tiêu tài chính qua các năm:

Thống kê kết quả thực hiện của các chỉ tiêu chính liên tục trong 03 năm gần nhất (theo số liệu báo cáo đã kiểm toán) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12 hàng năm, như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Các chỉ tiêu	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	17.933.162.805	28.079.031.839	42.228.619.078
Lợi nhuận trước thuế	5.169.819.473	11.214.786.538	21.812.921.816
Lợi nhuận sau thuế	4.425.739.119	8.946.045.440	17.420.418.280
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	272	634	1.237
Tổng tài sản	184.802.124.312	196.859.328.298	210.112.520.914

7. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Khách sạn tọa lạc tại vị trí tốt, ngay trung tâm thành phố là điểm mạnh và lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất đối với sự lựa chọn của khách hàng. Bên cạnh đó, việc khách sạn hoàn thiện xây dựng và củng cố hệ thống quản lý chuyên nghiệp và hệ thống quản trị nội bộ hiệu quả sẽ góp phần giữ vững tiêu chuẩn, đẳng cấp và chất lượng phục vụ khách tương xứng với tiêu chuẩn 3 sao quốc tế nhằm đảm bảo duy trì năng lực cạnh tranh so với các đối thủ cùng cấp trên thị trường. Trong thời gian tới, khách sạn sẽ tiếp tục chú trọng trong thiết kế sản phẩm, dịch vụ mang phong cách riêng, tạo sự khác biệt để nâng cao chất lượng và duy trì lợi thế cạnh tranh.

Tiếp tục nâng tầm năng lực quản lý, điều hành của Ban Điều hành và Ban Quản lý công ty thông qua chủ động tiếp cận, cập nhật xu hướng, thị hiếu thay đổi của khách hàng trên thị trường trong và ngoài nước và áp dụng vào hoạt động của công ty. Song song với thể hiện nỗ lực và sự cam kết trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, môi trường làm việc thân thiện, hài hòa và gắn kết, nơi mà mọi người đều có cơ hội để phát triển tối đa năng lực của bản thân; xây dựng đội ngũ nhân sự giỏi chuyên môn, chủ động gắn kết và làm

việc công hiến. Từ đó, tạo điều kiện để công ty tiếp tục tạo dựng và duy trì uy tín thương hiệu mạnh và bền vững trên thị trường trong, ngoài nước.

Trước những rủi ro tiềm ẩn liên quan đến dịch bệnh, kinh tế khó khăn, thiếu hụt lao động, căng thẳng chính trị ở một số khu vực, vẫn có thể kìm hãm sự tăng trưởng của khách sạn. Khách sạn tập trung nỗ lực khai thác tối đa thị trường khách trong nước, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức,... và nhanh chóng điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với đối tượng khách hàng mục tiêu mới để gia tăng hiệu quả kinh doanh. Đồng thời triển khai hoàn thiện cơ sở vật chất, tiện nghi thông qua các hoạt động duy tu, bảo dưỡng thường xuyên và liên tục; song song với nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự thông qua các hoạt động đào tạo nội bộ về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm và trình độ ngoại ngữ.

8. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Năm 2023, Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên công ty đã có những nỗ lực vượt bậc để đạt kết quả rất khả quan như đã báo cáo nêu trên. Hội đồng Quản trị kỳ vọng Khách sạn Sài Gòn sẽ tiếp tục phát triển tốt hơn trong những năm tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty:

Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong việc điều hành công ty theo Điều lệ Công ty quy định. Kết quả thực hiện các công việc được Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị chỉ đạo, như sau:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và Nghị quyết Hội đồng Quản trị trong năm 2023
- Chuẩn bị tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng Quản trị : 4.000.000 đồng/tháng/người x 4
- Trưởng Ban Kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát : 2.500.000 đồng/tháng/người x 2
- Thư ký Hội đồng Quản trị : 2.500.000 đồng/tháng

Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ2023 ngày 30/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

4. Định hướng của Hội đồng Quản trị về hoạt động công ty:

Hội đồng Quản trị tập trung chỉ đạo phát triển kinh doanh, đẩy mạnh phát triển kinh doanh các dịch vụ chính của khách sạn, đặc biệt là dịch vụ ẩm thực nhằm đảm bảo doanh

thu gia tăng và gia tăng giá trị lợi ích cho tất cả cổ đông. Bên cạnh việc chỉ đạo đối với các hoạt động kinh doanh, Hội đồng Quản trị còn quan tâm sâu sát đến yếu tố con người, cụ thể là đối với công tác nhân sự nhằm xây dựng chính sách tuyển dụng, giữ chân nhân sự giỏi, thái độ tốt và gắn bó phục vụ lâu dài cho công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị và cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2023:

1. Ông Nguyễn Đường Giang: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 03/04/1978
- CCCD số: 07907811886, cấp ngày: 20/12/2021 tại cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ: 55/10 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ khoa học chuyên ngành Quản lý du lịch
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn – TNHH Một thành viên: 2.402.050 cổ phần, tỉ lệ 19,43%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

2. Ông Phạm Thanh Bình: Thành viên Hội đồng Quản trị, Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 05/10/1956
- CCCD số: 079056000890, ngày cấp: 22/11/2017 tại Cục Cảnh sát
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Hoa
- Địa chỉ: 251/118 Lê Quang Định, Phường 7, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

3. Bà Tạ Thị Tuyết Mai: Thành viên Hội đồng Quản trị, Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 18/04/1970
- CCCD số: 001170045930, Cấp ngày: 20/12/2021, Tại: CQLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ: 91/8 Trần Quốc Toản, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học, cử nhân kinh tế
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn – TNHH Một thành viên: 2.402.050 cổ phần, tỉ lệ 19,43%

- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

4. Ông Trần Tiến: Thành viên Hội đồng Quản trị, Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 19/03/1983
- CCCD số: 079083024526, 22/12/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ: 270K Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Công ty Cổ phần Bông Sen: 1.104.040 cổ phần, tỉ lệ 8,93%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

5. Bà Phan Ngọc Bích: Thành viên Hội đồng Quản trị, Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 01/06/1985
- CCCD số: 079185009035, 13/01/2022 tại: Cục Cs QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: số 01 Phan Kế Bích, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Các tiểu ban của HĐQT: không có.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của công ty, có quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị là 05 (năm) năm, số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là 05 (năm) người. Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ theo quy định, sau mỗi cuộc họp đều có Biên bản và Nghị quyết theo đúng quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị. Tất cả thành viên Hội đồng Quản trị đều đã qua đào tạo quản trị công ty đã và đang giữ nhiều vị trí chiến lược tại các công ty.

2. Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát được quy định tại Điều

lệ Công ty. Ban Kiểm soát duy trì họp thường kỳ theo quy chế hoạt động, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty, kiến nghị khắc phục những sai phạm nếu có. Thường xuyên thông báo với Hội đồng Quản trị bằng văn bản về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh. Ban Kiểm soát gồm 03 (ba) người (01 Trưởng ban và 02 Thành viên).

Hoạt động của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể: Kiểm soát hoạt động, kiểm soát báo cáo tài chính và kiểm soát tuân thủ, xem xét việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các quy định ban hành được công ty tuân thủ và hợp pháp. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát gồm có:

1. Bà Hà Thị Mai Phương: Trưởng Ban Kiểm soát, Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 26/02/1991
- CCCD số: 079191026076 cấp ngày: 21/12/2021 tại: CCS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc Kinh
- Địa chỉ: 72 đường 6, Phường An Khánh, TP Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Ths Quản trị Du lịch, Cử nhân Kế toán – Kiểm toán
- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Trúc: Thành viên Ban Kiểm soát, Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 18/07/1984
- CCCD số: 079184036793 cấp ngày: 20/12/2021 tại: CCS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc Kinh
- Địa chỉ: 198B/81 Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

3. Bà Nguyễn Hồng Thanh Lan: Thành viên Ban Kiểm soát, Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 01/07/1989
- CCCD số: 086189003687, cấp ngày: 27/12/2021 tại: CCS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc Kinh
- Địa chỉ: 34A đường 36, Phường Bình Trưng Tây, TP Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kế toán – Kiểm toán

- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023 là **390.000.000 đồng** (Ba trăm chín mươi triệu đồng).

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Đơn vị kiểm toán:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY – CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

- Địa chỉ: Lầu 4, 63B Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: (84-28) 3820 4899 Fax: (84-28) 3820 4909
- Website: www.uhy.vn

▪ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc của kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

▪ Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán

doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. (Theo báo cáo kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023)

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: (Phụ lục đính kèm)

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty đã được đăng tải trên website công ty theo địa chỉ: www.saigonhotel.com.vn, mục “Shareholder’s Information” (tiếng Anh) hoặc “Thông tin cổ đông” (tiếng Việt).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT 

GIÁM ĐỐC



PHAN NGỌC BÍCH

